

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành
**Dự án: Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng
dịch vụ y tế tuyến cơ sở**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 328/BC-STC ngày 24/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

1. Công trình: Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở (MSDA: 7842256).

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế.

Đại diện Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở.

3. Địa điểm xây dựng: Các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian khởi công, hoàn thành từ ngày 14/12/2020 đến ngày 31/3/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư của dự án	Giá trị quyết toán được phê duyệt
- Xây dựng	63.570.992.937	63.383.652.936
- Thiết bị	16.650.754.843	16.066.974.000

- Quản lý dự án	1.303.009.660	1.098.298.591
- Tư vấn đầu tư	4.235.585.322	4.049.378.026
- Chi phí khác	958.261.677	405.484.737
- Dự phòng	5.110.588.695	0
Tổng số:	91.829.193.134	85.003.788.290

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Tên nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng số	91.829.193.134	85.003.788.290	85.191.128.290	0	187.340.000
Vốn vay Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương	91.829.193.134	85.003.788.290	85.191.128.290	0	187.340.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	85.003.788.290	/	/	/
- Tài sản dài hạn	85.003.788.290	/	/	/

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	85.003.788.290	
Vốn vay Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương	85.003.788.290	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 20 tháng 12 năm 2023 là:

- Tổng nợ phải trả: Không.
- Tổng nợ phải thu: 187.340.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Bảng tổng hợp tình hình thanh toán và công nợ của dự án do Sở Tài chính thẩm định và xác lập tại Báo cáo thẩm tra quyết toán kèm theo quyết định này).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản ngắn hạn	Tài sản dài hạn
Sở Y tế	/	85.003.788.290

3. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan: Thực hiện việc quản lý, bàn giao và hạch toán tài sản, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh N.L.Biên;
- Chủ đầu tư (03 bản);
- VPUB: LĐ, KTTH, VXNV;
- Lưu: VT. MT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên